

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ
khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích trong
các kỳ thi, cuộc thi, hội thi ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2107/SGDĐT-QLCLGDNN ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 07 năm 2025; Công văn số 2576/UBND-KGVX ngày 25/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Việc, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu xây dựng dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau (*thay thế Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu quy định chính sách khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu*) là cần thiết, phù hợp với nhiệm vụ được giao.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau (dự thảo Nghị quyết) đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, phù hợp với nội quy định cụ thể của dự thảo văn bản.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng

Qua xem xét nội dung của dự thảo Nghị quyết, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng.

Tuy nhiên, trong quá trình tham mưu ban hành văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tuân thủ đúng Quy định số 178/QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, đặc biệt đối với các hành vi được quy định tại khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

4. Tính hợp Hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

a) Về tính hợp Hiến: Cơ quan soạn thảo dự thảo Nghị quyết đã nghiên cứu và xác định rõ những nội dung cần quy định, phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với tinh thần của Hiến pháp năm 2013 và không trái với các quy định cụ thể của Hiến pháp năm 2013.

b) Về tính hợp pháp: Đối chiếu nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định pháp luật có liên quan. Việc, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua đảm bảo tính hợp pháp, phù hợp Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

c) Về tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm các căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.

Đối chiếu các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

5. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo Quyết định

a) Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày: Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn chỉnh theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

b) Trình tự, thủ tục soạn thảo Nghị quyết: Cơ quan soạn thảo đã thực hiện xây dựng theo quy định, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục ban hành quyết định theo

quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

6. Ý kiến của Sở Tư pháp

Đề dự thảo Nghị quyết được ban hành chặt chẽ, đảm bảo tính thống nhất, khả thi, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, làm rõ một số nội dung trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cụ thể như sau:

a) Đối với dự thảo Nghị quyết

- Về tên gọi dự thảo Nghị quyết: Đề nghị rà soát, điều chỉnh cho chặt chẽ, thống nhất với nội dung quy định tại Điều 1.

- Về căn cứ ban hành văn bản: Đề nghị trình bày phù hợp quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, đề nghị bổ sung *“căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước”* và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các kỳ thi, cuộc thi, hội thi ngành giáo dục và đào tạo cho chặt chẽ.

- Tại Điều 1: Đề nghị rà soát, điều chỉnh cho thống nhất với tên gọi dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, quy định hai nhóm vấn đề: *“mức hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau”* và *“mức hỗ trợ khuyến khích đối với nhóm cán bộ quản lý, giáo viên trực tiếp tham gia tập huấn, bồi dưỡng học sinh đạt giải cấp xã, cấp tỉnh, quốc gia, khu vực, quốc tế”* là chưa thống nhất với *“tập thể, cá nhân đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi ngành giáo dục và đào tạo”*. Do đó, đề nghị rà soát, điều chỉnh theo hướng tập thể, cá nhân đạt thành tích và người trực tiếp tham gia huấn luyện, bồi dưỡng, tránh làm phát sinh đối tượng thụ hưởng không cần thiết. Giải trình rõ tính chất của các kỳ thi, cuộc thi, hội thi có ảnh hưởng, tác động như thế nào đối với sự phát triển của ngành giáo dục và của tỉnh để làm cơ sở trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tại Điều 2: Đề nghị rà soát, hoàn chỉnh đối tượng áp dụng cho phù hợp, tương xứng với phạm vi điều chỉnh. Đồng thời, giải trình rõ cụm từ *“Nhóm cán bộ quản lý”* là đối tượng nào, tập thể hay cá nhân, số lượng bao nhiêu,...; tại khoản 3, đề nghị bỏ cụm từ *“đến quy định tại Nghị quyết này”*, vì không cần thiết.

- Tại Điều 3:

+ Đề nghị xem lại cụm từ *“hỗ trợ, khuyến khích”* để điều chỉnh cho thống nhất với quy định tại Điều 1, Điều 2 và toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết.

+ Tại khoản 2 quy định: *“Không thực hiện việc hỗ trợ, khuyến khích đối với các tập thể, cá nhân đạt giải tại các kỳ thi cấp tỉnh, quốc gia, khu vực, quốc tế mà không được cấp có thẩm quyền công nhận và các kỳ thi có tính chất giao lưu, trải nghiệm, không có tính cạnh tranh cao”* là chưa chặt chẽ, thống nhất về nội dung. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh cho phù hợp.

+ Khoản 3: Đề nghị rà soát các cụm từ “và giải Tư”, “và tương đương”, “xã (phường)” để điều chỉnh cho phù hợp. Đồng thời, đối chiếu nội dung “*Giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và giải Tư (hoặc giải Khuyến khích) và tương đương tại các kỳ thi quốc gia (trừ kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen*”, với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm Quyết định số 063/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh, để quy định cho thống nhất, tránh trùng lặp.

+ Khoản 4: Thay thế cụm từ “xét khen thưởng” thành “xét hỗ trợ khuyến khích” cho thống nhất. Đồng thời, làm rõ sự cần thiết quy định “văn bản cử tham gia các kỳ thi của cơ quan có thẩm quyền để xét khen thưởng” để làm cơ sở trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Điều 4:

+ Tên của Điều: Đề nghị rà soát, điều chỉnh thống nhất với tên gọi Nghị quyết và nội dung cụ thể tại các khoản, bỏ cụm từ “Nội dung” vì thừa.

+ Tại khoản 1: Điều chỉnh cụm từ “Mức tiền hỗ trợ” thành “Mức hỗ trợ khuyến khích” cho thống nhất. Đồng thời, xác định rõ cá nhân đạt giải để quy định cho chặt chẽ, tránh làm phát sinh đối tượng thụ hưởng ngoài nội dung quy định.

+ Khoản 2: Đề nghị bỏ cụm từ “đơn vị, cá nhân” cho thống nhất với nội dung quy định cụ thể của Điều này. Đồng thời, xem lại cụm từ “đạt giải toàn đoàn cấp tỉnh” nhưng nội dung mức hỗ trợ lại quy định cấp xã là chưa thống nhất.

+ Khoản 3: Đề nghị giải trình rõ cơ sở quy định đối với “nhóm cán bộ quản lý” để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

+ Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh cụ thể cơ sở xây dựng từng mức hỗ trợ khuyến khích tương ứng đối với từng đối tượng, từng cấp giải được quy định tại Điều này để cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tại Điều 5: Đề nghị cân nhắc bổ sung quy định về “*Nguồn kinh phí huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật*” nhằm huy động các nguồn hỗ trợ khác ngoài ngân sách, giảm gánh nặng cho ngân sách địa phương.

- Tại Điều 6:

+ Tại khoản 2: Bổ sung cụm từ “thi hành” vào sau cụm từ “Nghị quyết này có hiệu lực” cho chặt chẽ.

+ Tại khoản 3: Đề nghị cân nhắc bỏ nội dung này, vì không cần thiết.

- Ngoài ra, đề nghị rà soát toàn bộ dự thảo các cụm từ “các cấp (quốc tế, khu vực, quốc gia, cấp tỉnh, cấp xã)”, “cấp xã, cấp tỉnh, quốc gia, khu vực, quốc tế”, “cấp tỉnh, quốc gia, khu vực, quốc tế”, “quốc gia, khu vực, quốc tế” cho quy định cho thống nhất, chặt chẽ.

b) Đối với dự thảo Tờ trình:

- Về hình thức trình bày: Đề nghị rà soát điều chỉnh đảm bảo chặt chẽ theo quy định tại Mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

+ Bổ sung thêm Mục quy định về “QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN” cho đầy đủ đồng thời sắp xếp thứ tự các Mục cho phù hợp.

+ Mục IV, Mục V: Gộp chung thành 01 Mục, tiêu đề của Mục xây dựng thành “DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA”.

- Mục I:

+ Khoản 1: Đề nghị xem lại sự cần thiết của căn cứ “Khoản 1 Điều 81 Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022” để hoàn chỉnh cho phù hợp.

+ Khoản 2: Đề nghị xem lại nội dung “(2) Học sinh đạt thủ khoa kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông của tỉnh, đạt thủ khoa các trường đại học hệ chính quy tập trung tại kỳ thi tuyển sinh đại học”, do không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh của dự thảo nghị quyết, không thể hiện sự cần thiết để tham mưu xây dựng Nghị quyết này và đã được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 11 Chương III Quyết định số 063/2025/QĐ-UBND.

- Mục III: Đề nghị trình bày thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết sau điều chỉnh để đảm bảo chặt chẽ.

- Khoản 1 Mục IV: Tương tự như góp ý tại Điều 5 dự thảo Nghị quyết, đề nghị đơn vị xác định dự kiến nguồn lực (tài chính), điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết đủ hay không (đối với nguồn kinh phí ở cấp xã) và việc dự kiến ngân sách chi khoảng 4,9 tỷ/năm có bao gồm cấp xã chưa, đề nghị trình bày, thuyết minh về dự kiến kinh phí cấp tỉnh, cấp xã. Đồng thời, bổ sung nội dung nguồn lực “Nguồn kinh phí huy động từ các nguồn tài trợ, ...” như góp tại Điều 5 dự thảo Nghị quyết.

c) Đối với dự thảo Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị quyết: Đề nghị trình bày phù hợp Mẫu số 08 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

d) Đối với dự thảo bản so sánh, thuyết minh:

- Đề nghị trình bày phù hợp Mẫu số 12 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, lưu ý thuyết minh cụ thể nội dung được kế thừa Nghị quyết số 19/2023/NQ-HDND, nội dung sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; đồng thời làm rõ cơ sở xây dựng mức hỗ trợ khuyến khích tại Điều 4 dự thảo Nghị quyết để cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đối với cột “Dự thảo Nghị quyết” đề nghị rà soát, trình bày thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết sau khi điều chỉnh.

e) Đối với báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý: Trình bày phù hợp Mẫu số 10 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, trong đó đề nghị trình bày cụ thể cột “CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ,

ĐIỀU, KHOẢN”, đồng thời xem lại nội dung cột “NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH” qua rà soát có một số nội dung cơ quan soạn thảo thống nhất tiếp thu ý kiến điều chỉnh dự thảo Nghị quyết (như góp ý của Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tuy nhiên dự thảo Nghị quyết gửi thẩm định vẫn giữ nguyên do đó đề nghị rà soát, điều chỉnh lại cho phù hợp.

Trên cơ sở các nội dung thẩm định, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo “Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau” chỉ đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân thông qua sau khi tiếp thu, hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị quyết được nêu tại Báo cáo thẩm định này.

Sở Tư pháp gửi Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- GD STP (b/c);
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL_(TN)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Quốc Sử